

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHĨA ĐÀN
TỈNH NGHỆ AN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 27/2022/HNGĐ – ST
Ngày 28/7/2022
V/v “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA ĐÀN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Anh Xuân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quốc Tú và bà Nguyễn Thị Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Lan – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Hằng - Kiểm sát viên

Trong ngày 28 tháng 7 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 94/2022/TLST – HNGĐ ngày 11 tháng 5 năm 2022 về “Ly hôn, tranh chấp về việc nuôi con”

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18b/2022/QĐST - HNGĐ ngày 14 tháng 6 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 11/2022/QĐST – HNGĐ ngày 30 tháng 6 năm 2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Hà Thị H – sinh năm 1999. (Có mặt tại phiên tòa).

Nơi ĐKNKTT: Xóm Thiết H, xã Nghĩa Th, huyện Nghĩa Đàn, Nghệ An.

Chỗ ở hiện nay: Xóm V, xã Nghĩa Th, huyện Nghĩa Đàn, Nghệ An.

2. Bị đơn: Anh Trương Văn H – sinh năm 1997.

Địa chỉ: Xóm Thiết H, xã Nghĩa Th, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Hà Thị H trình bày: Chị và anh Trương Văn H có đăng ký kết hôn vào ngày 01 tháng 02 năm 2021 tại UBND xã Nghĩa Th, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An. Hôn nhân được xác lập trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn anh chị về sống chung cùng bố mẹ anh H tại

xóm Thiết H, xã Nghĩa Th, huyện Nghĩa Đàn. Sống với nhau cũng khá hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu là do bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung, có lúc anh H đi uống rượu về còn đánh đập chị. Chị đã nhiều lần bỏ qua, khuyên bảo và nhờ hai bên gia đình nội ngoại, xóm làng hòa giải nhưng anh vẫn không thay đổi. Do cuộc sống gia đình bức bách và mâu thuẫn ngày càng nhiều nên anh chị sống ly thân nhau. Từ khi sống ly thân nhau cho đến nay không ai quan tâm, hỏi han gì đến nhau. Nay chị H xét thấy không còn tình cảm với anh H nữa nên chị yêu cầu được giải quyết ly hôn với anh H.

Về con chung: Anh chị có một con chung là Trương Hà Ng, sinh ngày 21/8/2021. Ly hôn chị có nguyện vọng được nuôi con vì hiện tại cháu đang còn quá nhỏ và từ khi anh chị sống ly thân đến nay con với chị, chị không yêu cầu anh H có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với anh Trương Văn H: Quá trình giải quyết, Tòa án đã nhiều lần gửi giấy triệu tập, thông báo hợp lệ để anh lên để giải quyết nhưng anh H vẫn không có mặt nên Tòa án đã tiến hành đầy đủ các thủ tục để giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát:

Về trình tự tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục tố tụng, ban hành các quyết định đúng quy định của pháp luật. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã làm đúng trình tự thủ tục tố tụng. Nguyên đơn chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật. Bị đơn đã được Tòa án tổng đạt các giấy tờ hợp lệ nhưng vẫn cố tình không chấp hành.

Về việc giải quyết vụ án đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của chị Hà Thị H là được ly hôn với anh Trương Văn H. Về con cái: Giao con chung Trương Hà Ng, sinh ngày 21/8/2021 cho chị H được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến lúc con chung đã trưởng thành. Tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho anh H do chị H không yêu cầu. Về tài sản: Đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát và đương sự có mặt tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

1. Về thẩm quyền giải quyết: Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân có thẩm quyền giải quyết yêu cầu của chị Hà Thị H.

2. *Về thủ tục tố tụng:* Anh Trương Văn H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh theo quy định tại Điều 227 và 228 – Bộ luật tố tụng dân sự.

3. *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Hà Thị H và anh Trương Văn H có mối quan hệ hôn nhân hoàn toàn tự nguyện và hợp pháp. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hạnh phúc với nhau được khoảng thời gian ngắn thì phát sinh nhiều mâu thuẫn trong cuộc sống. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung, anh H không có trách nhiệm chăm lo cho gia đình mà nhiều lúc còn dùng bạo lực gia đình với chị H. Đối với anh H nhiều lần Tòa án đã triệu tập anh lên để hòa giải nhưng anh vẫn cố tính không lên, điều đó thể hiện anh không có thiện chí hòa giải để vợ chồng về chung sống với nhau. Xét thấy tình cảm của hai bên đều không còn nữa, mâu thuẫn đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Hà Thị H là được ly hôn với anh Trương Văn H.

4. *Về quan hệ con chung:* Chị Hà Thị H và anh Trương Văn H có một con chung là Trương Hà Ng, sinh ngày 21/8/2021. Nguyên vọng của chị H là được nuôi con và không yêu cầu anh H đóng góp cấp dưỡng. Xét nguyện yêu cầu của chị H thấy: hiện tại cháu Ng đang còn quá nhỏ dưới 36 tháng tuổi, khi sống ly thân thì cháu ở cùng với chị, anh H không có trách nhiệm chăm lo cho con chung. Do vậy, để đảm bảo được các điều kiện chăm sóc tốt nhất cho cháu Ng nên giao con chung cho chị H được quyền trực tiếp nông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp.

5. *Về quan hệ tài sản:* Chị Hà Thị H không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

6. *Về án phí:* Chị Hà Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 28, điều 35, điều 147, Điều 227 và 228 – Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51; Điều 56; Điều 81, 82, 83 và 84 - Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân:* Chấp nhận yêu cầu của chị Hà Thị H là được ly hôn với anh Trương Văn H.

2. *Về nuôi con chung:* Giao cho chị H được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Trương Hà Ng, sinh ngày 21/8/2021. Tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho anh H do chị H chưa yêu cầu; Anh H có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Vì lợi ích mọi mặt của con chung, khi có căn cứ theo quy định của pháp luật hoặc có lý do chính đáng, theo yêu cầu của một hoặc các bên Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

3. *Về tài sản chung:* Chị Hà Thị H không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

4. *Về án phí:* Chị Hà Thị H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Chị H đã nộp đủ 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu tiền số 0005728 ngày 11 tháng 5 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghĩa Đàn.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt bị đơn (anh Trương Văn Hùng) được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND h. Nghĩa Đàn;
- Chi cục THADS h. Nghĩa Đàn;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Nghĩa Th, h. Nghĩa Đàn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Anh Xuân